

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 235/18 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

ĐT: 3.8983416 - 3.5120026 - Fax: 3.5120025 - 3.8980054 - Email: haxaco@hcm.vnn.vn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ 4 NĂM 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Quý 4 Năm 2012

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý 4		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	175,573,806,634	273,498,401,037	642,925,957,738	1,013,612,567,651
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		17,382,000	11,827,041,857	1,559,855,416	64,100,153,124
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		175,556,424,634	261,671,359,180	641,366,102,322	949,512,414,527
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	164,968,153,338	258,090,858,527	620,264,491,132	908,408,622,944
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		10,588,271,296	3,580,500,653	21,101,611,190	41,103,791,583
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	40,889,388	41,884,670	1,081,134,022	2,407,646,322
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	3,767,691,940	2,092,668,885	15,832,786,200	15,580,543,325
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2,335,019,339	1,622,589,857	13,878,461,962	10,075,161,825
8. Chi phí bán hàng	24		5,607,121,667	10,562,698,979	23,062,545,778	43,118,716,543
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1,857,009,002	3,362,395,172	11,268,745,870	11,219,210,121
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)(24+25)]	30		(602,661,925)	(12,395,377,713)	(27,981,332,636)	(26,407,032,084)
11. Thu nhập khác	31		6,064,161,913	15,731,732,893	15,784,627,939	35,128,339,082
12. Chi phí khác	32		5,054,695,719	6,405,383,012	11,147,871,737	17,206,723,316
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1,009,466,194	9,326,349,881	4,636,756,202	17,921,615,766
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		406,804,269	(3,069,027,832)	(23,344,576,434)	(8,485,416,318)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	0	0	-	1,375,607,774
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	0	0	-	(63,921,117)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		406,804,269	(3,069,027,832)	(23,344,576,434)	(9,797,102,975)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số			(296,133,604)	(476,536,446)	(1,305,564,859)	(1,094,034,472)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ			702,937,873	(2,592,491,386)	(22,039,011,575)	(8,703,068,503)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					

Người lập biểu

PHẠM HỒNG NGỌC

Kế Toán Trưởng

NGUYỄN MINH ĐỨC

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 24 tháng 1 năm 2013

Tổng Giám Đốc



NGUYỄN VĂN ĐỨC